

BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Lê Thị Duyên

Khoa Tâm lí Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt. Phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp có ý nghĩa quan trọng đối với học sinh THPT. Từ đó, bài báo đề xuất các biện pháp phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông như: Xây dựng quy trình phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp; Phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh thông qua tổ chức hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp; Phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông thông qua tổ chức dạy học tích hợp nội dung hướng nghiệp trong chương trình các môn học ở nhà trường. Các biện pháp đề xuất là phù hợp với cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn về phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh ở các trường trung học phổ thông

Từ khóa: biện pháp, định hướng nghề nghiệp, năng lực định hướng nghề nghiệp, giáo viên, học sinh.

1. Mở đầu

Định hướng nghề nghiệp (ĐHNN) là 1 dạng đặc biệt của định hướng cá nhân bởi vì trong các loại hình hoạt động xã hội đa dạng của con người thì hoạt động nghề nghiệp đứng ở vị trí quan trọng nhất. Tác giả Schein (1978) cho rằng ĐHNN là sự “định hướng lựa chọn nghề nghiệp tương lai dựa trên việc xem xét kết hợp nhiều yếu tố như năng lực (NL) bản thân và sự tự nhận thức về những năng lực này; khả năng xác định những giá trị cơ bản và sự ý thức về động cơ và nhu cầu; từ đó ảnh hưởng đến các quyết định liên quan đến nghề nghiệp và sự hài lòng, thành công trong nghề nghiệp sau này” [1]. Tác giả Klapwijk, Remke1, Rommes, (1999) cho rằng học sinh (HS) nên được giúp đỡ trong các lĩnh vực như: Tự nhận thức, nhận thức về giáo dục, nhận thức nghề nghiệp, thăm dò nghề nghiệp, lập kế hoạch nghề nghiệp và ra quyết định nghề nghiệp [1]. Để thực hiện hiệu quả việc hình thành và phát triển NL ĐHNN cho HS, cần phải thực hiện nhiều các hoạt động, các hình thức khác nhau để phát triển NL ĐHNN cho HS một cách hiệu quả nhất.

Để có căn cứ đề xuất các biện pháp phát triển NL ĐHNN cho HS THPT, tác giả tiến hành khảo sát thực trạng trên 663 HS THPT và 287 GV THPT tại 5 trường THPT để xác định thực trạng làm căn cứ đề xuất biện pháp. Kết quả thu được thể hiện ở các mặt sau: (1) Thứ nhất là về NL ĐHNN của HS THPT: NL ĐHNN của HS vẫn còn hạn chế, chủ yếu ở mức độ thực hiện thấp và trung bình. NL này được biểu hiện cụ thể trong mức độ thực hiện các NL thành phần như: NL nhận thức đặc điểm bản thân trong ĐHNN ($\bar{X}=2.26$ – Trung bình); NL nhận biết đặc điểm nghề và nhu cầu xã hội nghề ($\bar{X}=1.70$ – Mức thấp); (3) NL lập kế hoạch ĐHNN ($\bar{X}=2.46$

Ngày nhận bài: 11/5/2020. Ngày sửa bài: 7/6/2020. Ngày nhận đăng: 19/6/2020.

Tác giả liên hệ: Lê Thị Duyên. Địa chỉ e-mail: Email:duyentl05@gmail.com

– Trung bình); (4) NL giải quyết mâu thuẫn trong quá trình ĐHNN ($\bar{X} = 1.92$ – Trung bình) [2]. (2) Thứ hai là về NL giáo dục hướng nghiệp của GV cho thấy: GV tự đánh giá mức thực hiện các NL thành phần trong NL ĐHNN còn ở mức độ trung bình, trong đó NL được đánh giá ít thành thạo nhất là NL giúp HS nhận biết đặc điểm bản thân trong ĐHNN. Các kĩ năng của GV trong tổ chức hoạt động nhằm hình thành NL ĐHNN cho HS như: Kĩ năng tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cho HS; Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin trong giáo dục hướng nghiệp; Kĩ năng tổ chức hoạt động, chủ đề giáo dục hướng nghiệp; Kĩ năng tổ chức dạy học lồng ghép, tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong môn học vẫn còn hạn chế. Trong đó kĩ năng tư vấn hướng nghiệp và kĩ năng dạy học tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong môn học ở mức thấp nhất [3]; (3) Thứ ba là về thực trạng tổ chức hoạt động phát triển NL ĐHNN của HS tại các trường THPT hiện nay cho thấy: Các trường THPT đã tổ chức đa dạng các hoạt động nhằm phát triển NL ĐHNN cho HS, nhưng còn ở mức độ thấp và hiệu quả chưa cao. Hình thức được thực hiện nhiều và hiệu quả trong phát triển NL ĐHNN ở trường phổ thông hiện nay là thông qua dạy và học môn công nghệ; hình thức tích hợp lồng ghép trong nội dung các môn học. Trong đó chủ thể thực hiện hoạt động này nhiều nhất là GV chủ nhiệm và GV bộ môn. Hình thức tư vấn hướng nghiệp được đánh giá là hiệu quả nhưng mức độ thực hiện thấp vì GV còn hạn chế NL này. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động phát triển NL ĐHNN ở trường phổ thông, trong đó yếu tố được đánh giá ảnh hưởng nhiều nhất là yếu tố thuộc về NL hướng nghiệp của GV và hứng thú, sở thích của HS đối với hoạt động này [4].

Ngoài ra trong nghiên cứu của tác giả Nguyễn Kim Hồng, Huỳnh Văn Sơn trên 352 giáo viên bộ môn được lựa chọn ngẫu nhiên ở 5 trường THPT tại thành phố Hồ Chí Minh cũng đã đánh giá chung về năng lực hướng nghiệp của giáo viên bộ môn ở trường phổ thông qua ba mặt: nhận thức, kĩ năng và thái độ cho thấy có hơn 1/3 số giáo viên trong mẫu khảo sát đánh giá NLHN của mình ở mức trung bình. Một số yếu tố ảnh hưởng đến năng lực hướng nghiệp của giáo viên bộ môn, như: Sự quan tâm của các cấp lãnh đạo về hoạt động hướng nghiệp (HĐHN) của GVBM, kinh phí dành cho việc tập huấn, bồi dưỡng GV [5].

Từ thực trạng này cần đặt ra yêu cầu cấp thiết cần phải có các biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm hình thành và phát triển cho HS THPT NL ĐHNN, giúp học sinh định hướng và lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp

Để xác định các biện pháp nhằm phát triển NL ĐHNN cho HS THPT, các biện pháp được đề xuất dựa trên các nguyên tắc cơ bản sau:

- Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu: Yêu cầu khi đề xuất các biện pháp phát triển NL ĐHNN cho HS THPT cần đảm bảo thực hiện được mục tiêu, giúp HS đưa ra được các lựa chọn nhằm ĐHNN phù hợp với đặc điểm bản thân, với yêu cầu nghề và nhu cầu thị trường lao động xã hội; đem đến sự thành công, hạnh phúc trong hoạt động sau này của các em.

- Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn: Nguyên tắc này yêu cầu các biện pháp phát triển NL ĐHNN cho HS khi đề xuất cần phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn để có thể áp dụng; đồng thời khi đề xuất các biện pháp phải dựa trên các cơ sở thực tiễn

- Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả: Nguyên tắc này yêu cầu các biện pháp được đề xuất cần phải đảm bảo tính hiệu quả, có nghĩa là đạt được mục tiêu của quá trình phát triển NL ĐHNN cho HS THPT.

- Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học, tính cập nhật và tính khả thi: Nguyên tắc này yêu cầu các biện pháp được đề xuất cần theo một quy trình chặt chẽ, logic. Biện pháp phát triển NL

ĐHNN cho HS THPT phải đảm bảo tính khả thi, nghĩa là có thể đưa vào áp dụng trong thực tiễn tại các trường THPT và đạt được hiệu quả.

2.2. Nội dung biện pháp

2.2.1. Biện pháp 1: Thiết kế quy trình phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông

a/ Mục tiêu của biện pháp:

Giáo viên cần thiết kế được quy trình phát triển NL ĐHNN cho HS THPT và áp dụng quy trình này trong tổ chức các hoạt động phát triển NL cho HS theo đúng trình tự, logic chặt chẽ và phù hợp với đặc điểm HS và quá trình phát triển NL ĐHNN tại nhà trường THPT. Từ đó, nâng cao hiệu quả phát triển NL ĐHNN cho HS các trường THPT

b/ Nội dung và cách thức thực hiện

Quy trình phát triển NL ĐHNN cho HS THPT, GV cần thực hiện theo các bước như sau:

**Bước 1: Chuẩn bị:* Trong bước chuẩn bị GV cần thực hiện những nội dung sau:

(1) GV xác định mục tiêu, các yêu cầu cần đạt của phát triển NL ĐHNN cho HS THPT. Đây được coi là bước đầu tiên nhằm định hướng quá trình phát triển NL ĐHNN cho HS của GV, muốn vậy GV cần thực hiện các hoạt động như: Xác định các mục tiêu, yêu cầu cần đạt được của HS sau khi tham gia hoạt động nhằm hình thành, phát triển NL ĐHNN. Từ đó mô tả cụ thể mục tiêu, yêu cầu cần đạt được của NL bằng các động từ hành động, có thể đo lường, đánh giá được sau quá trình tổ chức hoạt động. Mục tiêu và yêu cầu cần đạt phải phù hợp với đặc điểm đối tượng HS và có thể thực hiện được trên thực tiễn giáo dục

(2) GV xây dựng kế hoạch giáo dục nhằm phát triển NL ĐHNN cho HS THPT: Dựa vào mục tiêu, yêu cầu cần đạt, GV sẽ thiết kế kế hoạch giáo dục phù hợp để đạt được mục tiêu. Trong nội dung này người GV cần: Xác định các nội dung hình thành, phát triển NL ĐHNN cho HS THPT; Xác định các phương pháp, hình thức thực hiện việc hình thành và phát triển NL ĐHNN cho HS THPT; Xác định phương pháp, công cụ đánh giá kết quả hình thành và phát triển NL ĐHNN cho HS THPT: Trong nhiệm vụ này GV cần dựa vào mục tiêu, nội dung đã xác định, thiết kế công cụ đánh giá quá trình hoạt động hình thành NL ĐHNN của HS. Từ việc thực hiện các nội dung trên, GV lập kế hoạch và thiết kế các hoạt động nhằm hình thành NL ĐHNN cho học sinh THPT.

**Bước 2: GV Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động để hình thành và phát triển NL ĐHNN:* Sau khi thiết kế và xây dựng kế hoạch phát triển NL ĐHNN cho HS, GV sẽ tổ chức các hoạt động để HS tham gia vào, thực hiện các hoạt động từ đó hình thành và phát triển NL ĐHNN cho bản thân. Quá trình này được GV thực hiện như sau:

(1) GV tổ chức các hoạt động nhằm giúp HS tiếp nhận các thông tin, nâng cao nhận thức về quá trình ĐHNN của bản thân như: Tầm quan trọng của việc ĐHNN; Các căn cứ để ĐHNN phù hợp; Các NL thành phần cần thực hiện của NL ĐHNN.

(2) GV tổ chức các hoạt động nhằm giúp HS vận dụng các kiến thức để giải quyết các vấn đề, tình huống liên quan đến ĐHNN. Từ việc cung cấp nhận thức, GV cần tổ chức các hoạt động để HS vận dụng kiến thức thu nhận trong ác tình huống thực tiễn, có như vậy quá trình hình thành và phát triển NL ĐHNN mới thu được hiệu quả.

(3) GV tổ chức các hoạt động để HS rèn luyện, thực hành để hình thành các kĩ năng cơ bản trong quá trình ĐHNN: Trong bước này HS sẽ kết hợp với kinh nghiệm/ trải nghiệm thực tiễn hoạt động ĐHNN trong thực tiễn để rèn luyện và thể hiện năng lực. Bên cạnh đó HS có ý thức trách nhiệm và tích cực với các hoạt động ĐHNN; từ đó phát triển được NL ĐHNN cho HS.

Việc GV Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động theo quy trình: Hình thành nhận thức – rèn luyện, trải nghiệm hình thành và phát triển NL sẽ giúp nâng cao hiệu quả quá trình phát triển NL ĐHNN cho HS.

**Bước 3: Đánh giá kết quả hình thành và phát triển NL ĐHNN cho HS*

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả hình thành NL ĐHNN của HS có ý nghĩa quan trọng nhằm đánh giá mức độ đạt được, mức độ hiệu quả các hoạt động hình thành NL ĐHNN cho HS. Kết quả được đánh giá dựa trên mức độ thực hiện của HS, nghĩa là HS có được NL ĐHNN phù hợp đáp ứng được đủ các yêu cầu trong quá trình hướng nghiệp.

c/ Điều kiện thực hiện biện pháp

Để GV thực hiện được biện pháp này một cách hiệu quả, cần có những điều kiện sau:

- GV cần nắm rõ quy trình thực hiện và cách thức thực hiện.

- GV cần tích cực, tự giác thực hiện theo quy trình đã đề xuất nhằm thực hiện có hiệu quả việc phát triển NL ĐHNN.

- Nhà trường cần có những biện pháp để giám sát quy trình thực hiện của GV và quy trình rèn luyện của HS để đảm bảo tính hiệu quả của quá trình rèn luyện phát triển NL ĐHNN của HS THPT.

2.2.2. Biện pháp 2: Phát triển NL ĐHNN cho HS THPT thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong trường THPT đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới 2018

a/ Mục tiêu của biện pháp

GV thiết kế và tổ chức được các chủ đề phát triển NL ĐHNN cho HS thông qua thực hiện tổ chức chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong nhà trường THPT theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 nhằm giúp HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm để hình thành các NL thành phần trong NL ĐHNN, từ đó HS có ĐHNN phù hợp.

b/ Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp

Để thiết kế và tổ chức các chủ đề phát triển NL ĐHNN cho HS thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong nhà trường THPT, cần dựa vào những căn cứ sau: (1) Căn cứ vào yêu cầu và nhiệm vụ của chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở bậc trung học; (2) căn cứ vào quy trình giáo dục theo tiếp cận trải nghiệm, theo lí thuyết học tập trải nghiệm, học tập là một quá trình mà ở đó tri thức được tạo ra thông qua sự biến đổi, chuyển hóa kinh nghiệm theo tiếp cận này, việc tổ chức hoạt động cho HS cần thực hiện theo quy trình sau:

1) *Trải nghiệm cụ thể*: đảm bảo có sự kết nối giữa kinh nghiệm cũ và kinh nghiệm mới; 2) *Phản hồi kinh nghiệm*: qua hoạt động, HS phải được quan sát, suy ngẫm, phân tích, liên hệ, suy luận, chiêm nghiệm; 3) *Khái quát hóa thành kiến thức mới của bản thân*; 4) *Vận dụng trong bối cảnh mới*; (3) căn cứ theo thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT về yêu cầu cấu trúc bài học trong sách giáo khoa bao gồm các thành phần cơ bản sau: Mở đầu, kiến thức mới, luyện tập/ vận dụng

Để thực hiện biện pháp này, GV cần tiến hành theo quy trình cụ thể sau:

* *Bước 1: GV xác định các yêu cầu cần đạt, mục tiêu của chủ đề/ bài học trong phát triển NL ĐHNN cho HS THPT*: Các yêu cầu cần đạt và mục tiêu của chủ đề/ bài học cần phải được xác định cụ thể, rõ ràng và có thể đo lường được.

* *Bước 2: GV thiết kế các chủ đề phát triển NL ĐHNN cho HS thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở nhà trường THPT*

Trong quá trình này, GV thiết kế các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo cấu trúc hoạt động tương ứng với yêu cầu của thông tư 33, đó là:

Bảng 1. Cấu trúc chủ đề giáo dục theo thông tư 33

Thông tư 33	Cấu trúc chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
Mở đầu	Nhận diện – khám phá
Kiến thức mới	Tìm hiểu – mở rộng – chiêm nghiệm
Luyện tập	Thực hành – vận dụng
Vận dụng	
	Đánh giá – phát triển

Biện pháp phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông

Từ đó giáo viên cần xác định cấu trúc của một chủ đề được thiết kế để phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT gồm:

- Chuẩn năng lực/ yêu cầu cần đạt của chủ đề: Xác định mức độ đạt được của NL HS cần thực hiện trong việc thực hiện bài học/chủ đề.

- Thời gian: Chủ đề/ bài học được thực hiện trong bao lâu? Được thực hiện vào tiết/loại hình hoạt động nào?

- Công cụ/ phương tiện tổ chức: Việc hiện chủ đề/bài học này cần có các công cụ/ phương tiện nào hỗ trợ? Ai cần chuẩn bị những công cụ/phương tiện này? HS chuẩn bị gì? GV chuẩn bị gì?

- Gợi ý các bước thực hiện: Trong phần này có các hoạt động được thiết kế và thực hiện theo tiếp cận trải nghiệm: Nhận diện – khám phá; Tìm hiểu – mở rộng – chiêm nghiệm; thực hành – vận dụng; đánh giá – phát triển.

Dưới đây là một số các chủ đề phát triển NL ĐHN cho HS gợi ý cho GV trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm phát triển NL ĐHN cho HS THPT.

**Bảng 2. Các chủ đề phát triển NL ĐHN cho HS THPT
thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp**

Nội dung	Quy trình trải nghiệm	Các bài dạy trong chủ đề	Thời gian thực hiện
Chủ đề 1: Năng lực nhận thức bản thân trong định hướng nghề nghiệp	Bước 1: Khám phá, kết nối	Bài 1: Các căn cứ và nguyên tắc của việc định hướng nghề nghiệp	45 phút
	Bước 2: Trải nghiệm, chiêm nghiệm	Bài 2: Nghề em yêu thích	45 phút
		Bài 3: Tự nhận thức đặc điểm bản thân trong ĐHN	45 phút
		Bài 4: Nhận thức các yếu tố ảnh hưởng trong hoạt động ĐHN	45 phút
	Bước 3: Luyện tập/ thực hành	Bài 5: Lập kế hoạch hoàn thiện, phát triển đặc điểm bản thân trong ĐHN	45 phút
Bước 4: Đánh giá	Bài 6: Đánh giá năng lực nhận thức bản thân trong ĐHN	45 phút	
Chủ đề 2: Năng lực nhận thức nghề nghiệp và nhu cầu xã hội nghề	Bước 1: Khám phá, kết nối	Bài 1: Hệ thống ngành nghề tại địa phương, xã hội và nhu cầu thị trường nghề	45 phút
		Bài 2: Tìm hiểu về nghề	45 phút
		Bài 3: Hệ thống cơ sở giáo dục đào tạo của nghề tại địa phương và đất nước	45 phút
		Bài 4: Kỹ năng thu thập thông tin và tìm hiểu về nghề nghiệp	45 phút
	Bước 2: Trải nghiệm, chiêm nghiệm	Bài 5: Trải nghiệm, tham quan một cơ sở sản xuất và báo cáo kết quả trải nghiệm	1 buổi
	Bước 3: Luyện tập/ thực hành	Bài 6: Thực hành xây dựng bản mô tả nghề	45 phút
	Bước 4: Đánh giá	Bài 7: Đánh giá năng lực nhận thức đặc điểm nghề và nhu cầu thị trường nghề	45 phút
Chủ đề 3: Năng lực lập kế hoạch	Bước 1: Khám phá, kết nối	Bài 1: Cơ sở, nội dung và cách xây dựng kế hoạch nghề nghiệp tương lai	45 phút
	Bước 2: Trải nghiệm, chiêm	Bài 2: Xây dựng kế hoạch nghề nghiệp	45 phút

ĐHNN	nghiệm		
	Bước 3: Luyện tập/ thực hành	Bài 3: Thực hành xây dựng kế hoạch định hướng nghề nghiệp	45 phút
		Bài 4: Trải nghiệm hội thi hướng nghiệp tại trường	1 buổi
	Bước 4: Đánh giá	Bài 5: Đánh giá năng lực lập kế hoạch định hướng nghề nghiệp của học sinh	45 phút
Chủ đề 4: Năng lực giải quyết vấn đề liên quan đến ĐHNN	Bước 1: Khám phá, kết nối	Bài 1: Nhận diện vấn đề, mâu thuẫn trong định hướng nghề nghiệp	45 phút
	Bước 2: Trải nghiệm, chiêm nghiệm	Bài 2: Cách giải quyết mâu thuẫn trong quá trình định hướng nghề nghiệp	45 phút
	Bước 3: Luyện tập/ thực hành	Bài 3: Thực hành giải quyết mâu thuẫn trong quá trình định hướng nghề nghiệp	45 phút
	Bước 4: Đánh giá	Bài 4: Đánh giá năng lực giải quyết mâu thuẫn trong định hướng nghề nghiệp	45 phút
Chủ đề 5: Năng lực ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp	Bước 1: Khám phá, kết nối	Bài 1: Tìm hiểu mối tương quan giữa các nhóm sở thích và khả năng với nghề	45 phút
	Bước 2: Trải nghiệm		
	Bước 3: Luyện tập/ thực hành Bước 4: Đánh giá	Bài 2: Ra quyết định định hướng, lựa chọn nghề nghiệp	45 phút

**Bước 3: GV tổ chức các chủ đề phát triển NL ĐHNN cho HS thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở nhà trường THPT*

Để tổ chức các chủ đề phát triển NL ĐHNN cho HS trong hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tại nhà trường; cách thức để GV thực hiện các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là:

- Về thời gian tổ chức: Tổ chức trong tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề - Hoạt động trải nghiệm thường xuyên (1 tiết/ tuần; 1 năm 35 tiết), số chủ đề được tổ chức vào hoạt động trải nghiệm định kỳ.

- Về quy mô tổ chức: Tổ chức theo quy mô lớp; đối với hoạt động trải nghiệm định kỳ có thể tổ chức theo khối lớp.

- Về cách sử dụng các chủ đề thiết kế: Mỗi chủ đề hoạt động được hướng dẫn theo từng buổi, tuần với thiết kế chi tiết gồm: Mục tiêu của từng bài/ chủ đề; phần chuẩn bị của GV và HS; phần gợi ý tổ chức hoạt động; phần đánh giá. GV có thể điều chỉnh các hoạt động trong bài/ chủ đề cho phù hợp.

- Về quy trình tổ chức các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: GV tổ chức các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy trình sau:

+ Bước 1: GV giới thiệu mục tiêu, yêu cầu của bài/ chủ đề: Bước này giúp HS định hướng trước hoạt động rèn luyện theo đúng mục đích, yêu cầu phát triển NL ĐHNN đặt ra

+ Bước 2: GV giao nhiệm vụ để HS chuẩn bị cho các hoạt động và sản phẩm của chủ đề: HS chuẩn bị, tìm tài, trải nghiệm trước khi vào chủ đề và chuẩn bị các sản phẩm trình diễn theo yêu cầu của GV.

+ Bước 3: GV tổ chức hoạt động (Theo tiến trình hoạt động của bài/ chủ đề đã thiết kế).

+ Bước 4: GV đánh giá kết quả hoạt động của chủ đề, có kế hoạch điều chỉnh, phát triển.

c/ Điều kiện thực hiện biện pháp

Biện pháp phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông

- GV cần có kiến thức, kĩ năng trong thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong trường phổ thông.

- Nhà trường cần quan tâm và có quy định cụ thể về thời gian, hình thức tổ chức thực hiện các chủ đề hoạt động trải nghiệm đã thiết kế trong việc tổ chức các hoạt động hướng nghiệp để hình thành NL ĐHNN cho HS THPT.

- Tổ chức tập huấn nâng cao NL cho GV về thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS. Đồng thời có thể tập huấn, hướng dẫn GV NL tổ chức thực hiện các chủ đề đã thiết kế, từ đó GV tổ chức thực hiện các chủ đề trên HS THPT.

- GV các trường THPT cần tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế và thực hiện chương trình các chủ đề đã thiết kế nhằm hình thành năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT.

- Học sinh THPT cần phải có ý thức tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc tham gia vào các hoạt động giáo dục được tổ chức nhằm hình thành NL ĐHNN cho bản thân.

2.2.3. Biện pháp 3: Phát triển NL ĐHNN cho HS THPT thông qua tổ chức hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp trong nhà trường THPT

a/ Mục tiêu của biện pháp:

TVHN được coi là con đường quan trọng, hiệu quả nhằm phát triển NL ĐHNN cho HS, vì vậy việc tổ chức hoạt động TVHN cho HS sẽ giúp HS hình thành và phát triển NL ĐHNN của bản thân, giải quyết được những khó khăn, mâu thuẫn trong quá trình ĐHNN.

Bên cạnh đó, biện pháp này còn hướng tới việc hình thành và phát triển NL tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cho GV THPT – chủ thể thực hiện hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp trong nhà trường

b/ Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp

Căn cứ vào thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lí cho HS trong trường phổ thông. Theo đó thông tư quy định rõ các nội dung tư vấn tâm lí trong trường học trong đó có nội dung tư vấn kĩ năng, phương pháp học tập hiệu quả và ĐHNN (tùy theo cấp học); GV các trường phổ thông thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm tư vấn tâm lí cho HS và phải là người có kinh nghiệm và được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ tư vấn tâm lí.

Để thực hiện có hiệu quả biện pháp này, cần thực hiện các hoạt động sau:

**Bước 1: GV đánh giá nhu cầu được TVHN của HS và đánh giá các vấn đề HS gặp phải trong ĐHNN:* Việc đánh giá nhu cầu được TVHN giúp GV tư vấn một cách hiệu quả cho HS. Để thực hiện bước này, GV cần: (1) Xác định những khó khăn của HS trong quá trình ĐHNN; (2) Đánh giá. GV có thể đánh giá nhu cầu TVHN của HS bằng những phương pháp sau: (1) Phương pháp khảo sát; (2) phương pháp đàm thoại; (3) Phương pháp lấy ý kiến gián tiếp qua email, hòm thư góp ý; (4) Phương pháp quan sát...

**Bước 2: GV xây dựng kế hoạch TVHN cho HS THPT:* Để thực hiện TVHN cho cá nhân học sinh trong lớp học, mỗi giáo viên có bản kế hoạch tổ chức hoạt động TVHN cho lớp hoặc cho cá nhân HS trong lớp mà mình tiếp cận. Theo đó, để lập kế hoạch hiệu quả GV cần:

- Thứ nhất là tìm hiểu, phác thảo các thông tin về HS như: Học lực, gia đình, sức khỏe, vấn đề hiện tại, những khó khăn của HS trong ĐHNN; nhu cầu HS; khả năng, tính cách HS...GV có thể tìm hiểu các vấn đề của HS thông qua quan sát, trò chuyện, sử dụng các test trong hướng nghiệp và xác định đặc điểm bản thân; thông qua đánh giá sản phẩm hoạt động của HS.

- Thứ hai là lập kế hoạch tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cho HS: Bao gồm kế hoạch tư vấn, tham vấn hướng nghiệp nhóm hoặc kế hoạch tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cá nhân. Kế hoạch này sẽ bao gồm:

(1) Các thông tin chung về HS

(2) Xác định mục tiêu TVHN

(3) Xác định nội dung TVHN

(4) Xác định hình thức thực hiện TVHN: TVHN nhóm hay TVHN cá nhân

(5) Xác định địa điểm, thời gian TVHN: Tư vấn toàn trường; lớp hoặc cá nhân tại phòng tư vấn

(6) Dự kiến kết quả đạt được và đánh giá, theo dõi sau TVHN

**Bước 3: Tổ chức hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp nhằm hình thành NL ĐHNN cho HS THPT*

Dựa vào mục tiêu, kế hoạch đã xây dựng, GV thực hiện tổ chức và triển khai các nội dung, hoạt động TVHN đã xây dựng cho HS. Kỹ năng xây dựng và tổ chức hoạt động TVHN là sự vận dụng tri thức, kinh nghiệm để xây dựng và triển khai những kế hoạch trợ giúp kịp thời, phù hợp với từng tình huống TVHN giúp học có ĐHNN phù hợp, hiệu quả. Trong bước này GV sử dụng những hiểu biết, kỹ năng về TVHN cho HS, vận dụng vào quá trình tư vấn thực tiễn. GV cần tuân thủ các nguyên tắc đạo đức, quy trình thực hiện để TVHN hỗ trợ cho HS.

- Theo đó GV sẽ tổ chức HS TVHN theo quy trình như sau:

+ Giai đoạn 1: Xây dựng quan hệ và sự tin tưởng giữa nhà tham vấn và HS: Giai đoạn này nhà TVHN cần thiết lập bầu không khí tin tưởng bằng cách tạo thoải mái cho HS, thể hiện sự sẵn sàng, sự thân thiện.

+ Giai đoạn 2: Thu thập thông tin và xác định vấn đề: Đây là giai đoạn GV tìm hiểu vấn đề mà HS gặp phải trong ĐHNN. Các thông tin cần thu thập gồm: Vấn đề xuất hiện như thế nào? Khi nào? Ở đâu? Vấn đề tồn tại bao lâu? Ai liên quan đến vấn đề? Liên quan như thế nào? Mức độ nghiêm trọng của vấn đề? Vấn đề có đe dọa đến cuộc sống của bản thân hay người khác không? Vấn đề trước mắt học sinh muốn giải quyết là gì? Vấn đề đã được giải quyết như thế nào? Học sinh đã cố gắng như thế nào trong việc giải quyết? Có ai giúp đỡ không? Học sinh cảm thấy như thế nào?

+ Giai đoạn 3: Lựa chọn giải pháp và xây dựng kế hoạch thực hiện: Đây là giai đoạn trọng tâm cho công tác TVHN. Ở giai đoạn này, giáo viên tư vấn cần thực hiện tốt các yêu cầu sau: (1) Không đưa ra các giải pháp cho HS mà để HS tự lựa chọn dựa trên cơ sở đánh giá các đặc điểm về bản thân, đặc điểm về nghề và nhu cầu thị trường nghề. (2) Trong trường hợp HS không đủ khả năng đưa ra giải pháp thực hiện, GV gợi ý cho HS lựa chọn giải pháp qua việc cung cấp thông tin; (3) Khi học sinh xác định một giải pháp nào đó, GV TVHN cùng học sinh phân tích điểm mạnh và mặt hạn chế của giải pháp. (4) Sau khi đã cùng học sinh xem xét các giải pháp và lựa chọn được giải pháp tối ưu, GV TVHN *giúp học sinh đưa ra kế hoạch hành động để thực hiện giải pháp được lựa chọn*; cùng học sinh xây dựng mục đích, mục tiêu của kế hoạch hành động, như nhằm đạt đến cái gì? Thời gian bao lâu?...

+ Giai đoạn 4: Triển khai thực hiện và giải quyết vấn đề: Đây là giai đoạn HS bắt đầu giải quyết những vấn đề trong ĐHNN theo giải pháp đã lựa chọn. Trong giai đoạn này GV cần kiểm tra tiến trình thực hiện nhiệm vụ của HS, động viên, khuyến khích, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện.

+ Giai đoạn 5: Lượng giá và kết thúc: Có hai loại lượng giá trong tư vấn: Lượng giá thường xuyên và lượng giá khi kết thúc: (1) Lượng giá thường xuyên được tiến hành trong suốt quá trình tư vấn nhằm xác định kết quả đạt được sau mỗi giai đoạn. (2) Lượng giá kết thúc khi quá trình TVHN đến giai đoạn kết thúc.

+ Giai đoạn 6: Theo dõi sau kết thúc: Sau khi kết thúc, GV vẫn theo dõi hoạt động và quá trình ĐHNN của HS để có những hỗ trợ kịp thời khi HS cần.

-Trong quá trình tổ chức hoạt động TVHN cho HS, GV cần phải rèn luyện cho mình những kỹ năng cơ bản sau: (1) Kỹ năng thiết lập mối quan hệ với HS trong TVHN: GV cần tạo bầu không khí thân thiện, tin tưởng; (2) Kỹ năng lắng nghe; (3) Kỹ năng đặt câu hỏi; (4) Kỹ năng thấu

cảm; (5) Kỹ năng phối hợp với các lực lượng giáo dục khi TVHN; (6) Kỹ năng lập và lưu hồ sơ TVHN cho HS: Lưu giữ hồ sơ TVHN cho HS là rất cần thiết để làm cơ sở, căn cứ cho những kế hoạch trợ giúp trong ĐHNN tiếp theo của HS vì đây là một quá trình lâu dài.

c/ Điều kiện thực hiện biện pháp

- GV cần có các kiến thức và kỹ năng tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cơ bản để thực hiện có hiệu quả biện pháp này. Đồng thời GV cần tích cực, chủ động trong việc tổ chức và thực hiện các hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cho HS.

- Nhà trường cần tổ chức tập huấn bồi dưỡng GV, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nhằm bồi dưỡng NL tổ chức hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cho GV.

- HS cần tích cực, chủ động trong ĐHNN cũng như tích cực, chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của GV và các lực lượng giáo dục khác trong quá trình ĐHNN của bản thân.

2.2.4. Biện pháp 4: Phát triển NL ĐHNN cho HS THPT thông qua tổ chức dạy học tích hợp nội dung hướng nghiệp trong chương trình các môn học ở nhà trường

a/ Mục tiêu của biện pháp

Mục tiêu giáo dục phát triển NL ĐNN trong tích hợp dạy học các môn học là:

- Hình thành định hướng lựa chọn NN của HS qua các bài giảng trong môn học cụ thể.

- Giúp HS có kiến thức về hệ thống các ngành nghề liên quan đến nội dung các môn học đang cần phát triển.

- Hình thành và rèn luyện cho HS cách thức làm việc và các tác phong phù hợp với đặc điểm, yêu cầu nghề nghiệp mà các em định hướng lựa chọn.

- Giáo dục thái độ tích cực đối với hoạt động lao động và hoạt động NN tương lai, hình thành tâm thế sẵn sàng tham gia hoạt động nghề nghiệp.

- Phát hiện năng khiếu của HS qua các giờ học, giúp HS nhận thức tốt bản thân và đưa ra ĐHNN phù hợp.

b/ Nội dung và cách thức thực hiện

Biện pháp này được xây dựng dựa trên các căn cứ sau: Theo chỉ thị 33/2003/ CT-BGDĐT về tăng cường giáo dục hướng nghiệp cho HS phổ thông, trong đó có tích hợp thông qua dạy học các môn học ở phổ thông. Đây được coi là hình thức hiệu quả, tạo điều kiện cho HS được rèn luyện NL ĐHNN một cách thường xuyên, liên tục.

Quy trình thực hiện biện pháp này gồm:

**Bước 1: Thiết kế kế hoạch dạy học tích hợp nội dung hướng nghiệp trong chương trình môn học:* Để thực hiện bước này, GV cần:

- GV phân tích chương trình môn học dạy học phụ trách, xác định khả năng tích hợp nội dung giáo dục ĐHNN vào các bài học/ môn học.

- GV xác định mục tiêu và các yêu cầu cần đạt của bài học chính và mối liên hệ với nội dung giáo dục ĐHNN.

- GV xác định những nội dung/ chủ đề trong môn học phù hợp để tích hợp và các nội dung tích hợp là gì? Từ đó GV lập bảng các mức độ tích hợp nội dung giáo dục ĐHNN trong bài học/ môn học. Trong bước này GV cần xác định mức độ tích hợp trong bài học/ môn học:

+ Mức độ tích hợp: Là kết hợp một cách có hệ thống nội dung giáo dục ĐHNN và kiến thức môn học thành một chỉnh thể nội dung thống nhất, gắn bó với nhau. Trong mức độ này, nội dung bài học/ môn học có sự trùng hợp với nội dung GD ĐHNN.

+ Mức độ kết hợp: Là lồng ghép nội dung giáo dục ĐHNN trong nội dung môn học, chương trình môn học vẫn được giữ nguyên, các vấn đề giáo dục ĐHNN được lựa chọn rồi lồng ghép vào nội dung bài/ môn học.

+ Mức độ liên hệ: Là các nội dung giáo dục ĐHNN không thể hiện rõ trong bài học nhưng những nội dung đó có liên hệ hoặc thuận lợi để giáo dục ĐHNN, GV sẽ bổ sung bằng cách liên hệ với nội dung ĐHNN để cung cấp thêm cho HS.

- GV xác định các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để tích hợp, lồng ghép nội dung ĐHNN trong môn học: Để đảm bảo dạy học tích hợp hiệu quả, GV cần có sự linh hoạt trong việc lựa chọn sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực giúp đảm bảo hiệu quả dạy học, vừa đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu về nội dung môn học, vừa đáp ứng được yêu cầu về nội dung giáo dục ĐHNN. Các phương pháp đó là: Dạy học giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, dạy học trải nghiệm, dạy học theo dự án...

- GV thiết kế kế hoạch dạy học tích hợp nội dung giáo dục ĐHNN: Dựa trên các nội dung đã xác định ở trên GV thực hiện thiết kế kế hoạch dạy học. Kế hoạch dạy học tích hợp nội dung giáo dục ĐHNN được thực hiện như sau:

Tên bài học

1/ Mục tiêu bài học

1.1. Mục tiêu bài học

1.2. Mục tiêu tích hợp nội dung hướng nghiệp

2/ Nội dung bài học (Nội dung bài học tích hợp)

3/ Bảng mô tả các mức độ, yêu cầu đạt được của bài học

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Sản phẩm	Ghi chú
Nội dung bài học			
Nội dung tích hợp giáo dục hướng nghiệp			

4/ Dự kiến tiến trình dạy học

Thời gian	Tiến trình	Hoạt động HS	Hoạt động GV	Kết quả/ sản phẩm

5/ Đánh giá bài học

**Bước 2: GV tổ chức thực hiện hoạt động dạy học môn học hoặc hoạt động giáo dục có tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục ĐHNN*

GV tiến hành tổ chức thực hiện hoạt động dạy học môn học hoặc hoạt động giáo dục có tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục ĐHNN. Trong quá trình tổ chức dạy học luôn hướng tới việc thực hiện được các mục tiêu, yêu cầu đặt ra.

**Bước 3: Đánh giá kết quả tích hợp lồng ghép nội dung giáo dục ĐHNN trong dạy học môn học*

- GV xác định nội dung đánh giá, nội dung này cần bao gồm nội dung bài học và nội dung giáo dục ĐHNN; đặc biệt cần phù hợp với mục tiêu bài học đã đặt ra.

- GV xác định các phương pháp, công cụ đánh giá bài học/ môn học và tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá.

c/ Điều kiện thực hiện biện pháp

Muốn thực hiện được biện pháp này cần có các điều kiện sau:

- GV phải nắm vững nội dung giáo dục ĐHNN cho HS THPT

- GV cần có NL thiết kế và tổ chức các hoạt động tích hợp, lồng ghép trong nội dung dạy học và nội dung các chương trình giáo dục trong nhà trường.

- Nhà trường THPT cần có những biện pháp, chính sách cụ thể để thực hiện và giám sát việc thực hiện hoạt động lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục ĐHNN.

- Nhà trường cần có kế hoạch bồi dưỡng NL giáo dục tích hợp trong môn học cho GV;

Thiết kế bài học các môn học có tích hợp giáo dục hướng nghiệp; đổi mới phương pháp dạy học; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép.

3. Kết luận

Đề xuất các biện pháp phát triển NL ĐHNN của HS THPT có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực này cho HS, giúp HS đưa ra định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.

Các biện pháp đề xuất dựa trên các cơ sở thực tiễn và cơ sở khoa học được thực hiện trên tất cả các khía cạnh như: Xây dựng quy trình phát triển NL ĐHNN cho học sinh THPT; Phát triển NL ĐHNN cho HS THPT thông qua tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong trường THPT đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới 2018; Phát triển NL ĐHNN cho HS THPT thông qua tổ chức hoạt động tư vấn, tham vấn hướng nghiệp; Phát triển NL ĐHNN cho HS THPT thông qua tổ chức dạy học tích hợp nội dung hướng nghiệp trong chương trình các môn học ở nhà trường. Các biện pháp này có mối quan hệ mật thiết với nhau, hỗ trợ cho nhau giúp phát triển NL ĐHNN cho HS một cách hiệu quả.

Việc thực hiện được các biện pháp đã đề xuất sẽ giúp nâng cao năng lực ĐHNN của HS THPT, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện hoạt động giáo dục HS trong nhà trường phổ thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Klapwijk, Remke1, Rommes, 2009. Career orientation of secondary school students (m/f) in the Netherlands; *International Journal of Technology & Design Education*. Nov2009, Vol. 19 Issue 4, p403-418. 16p. 2 Diagrams, 2 Charts.
- [2] Lê Thị Duyên, 2019. “Thực trạng năng lực định hướng nghề nghiệp của học sinh trung học phổ thông”. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam – Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*; số 19 tháng 7/2019.
- [3] Lê Thị Duyên, 2019. “Thực trạng năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên các trường trung học phổ thông”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, số 9.
- [4] Lê Thị Duyên, Nguyễn Đức Quang, 2019. “Current situation of organization of capacity development career for students at schools high school in Viet Nam”; *Международный академический вестник*. 2019. №11(43). Принята к публикации. (ISSN 2312-5519) (*Tạp chí Hàn lâm Quốc tế Nga*, Số 11 (43))
- [5] Nguyễn Kim Hồng, Huỳnh Văn Sơn, 2015. Thực trạng năng lực hướng nghiệp của đội ngũ giáo viên bộ môn ở trường trung học phổ thông tại thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh*; Số 11(77) năm 2015.

ABSTRACT

Measures for developing career orientation capacity for high school students

Le Thi Duyen

*Department of Educational Psychology,
University of Science and Education, Danang University*

The paper proposes measures to develop career-oriented competencies for high school students as following: building a process of developing career-oriented competencies; developing career-oriented competencies for students through organizing career experiences; developing career-oriented competencies for students through organizing career counseling and counseling; developing career-oriented competencies for high school students through a teaching organization that integrates career contents in school curricula. The proposed measures are consistent with the theoretical and practical basis for developing career-oriented competencies for high school students.

Keywords: Solution; career orientation; career orientation capacity; teacher; the student.